

thể ngờ mà có thật...tôi lên xe lửa tại đúng...cái ga xếp mà cậu tôi làm xếp ga ngày xưa.

Với sự phấn đấu quyết liệt với tử thần trên chuyến xe về xuôi trong hơn ba ngày, khi rời sân ga...tôi bỗng trở nên một người mới...khỏe như người không bệnh, có thể tự gọi xe để về nhà trọ.

Và tôi thoát chết...cho tới ngày nay...”

Nhìn anh bạn, tôi gật đầu:

- Hừ, chuyện khó tin...

Anh cười:

- Nhưng ...có thực!

Quỳnh Hương

Minh là một dương cầm thủ đã từng đoạt nhiều giải thưởng tại các thành phố danh tiếng như Moscova, Vienne, Rome, New York...từ những năm tháng còn rất trẻ.

Nhưng, tuổi đời càng cao, chàng càng không muốn xuất hiện nhiều trước đám đông. Vì thế, ngoài những dịp đặc biệt, Minh nhận chơi cho một số dàn nhạc quốc tế đã một thời đưa tên tuổi chàng lên đài danh vọng, còn không, chàng lui về sống ẩn dật tại nhà trong vùng Mortgan Hill, trên một ngọn đồi cách xa lộ bằng một con đường vòng có những hàng thông vì vu gió chiều như một khúc đường đèo về trang trại của cha mẹ chàng tại Đalat, thời chưa “mất nước”.

Minh vẫn còn độc thân. Theo lối nói của một ông nhạc sĩ nhà binh thời trước “vợ anh là cây súng carbine” thì “vợ Minh là chiếc đàn piano”!

Trong phòng hòa nhạc của ngôi biệt thự của chàng, một chiếc dương cầm hiệu Yamaha đắt giá bày ở giữa. Ngoài đàn âm thanh tuyệt hảo do công ty Wagner Bross thiết kế, Minh còn mua nhiều loại nhạc khí khác được trưng bày trong những chiếc tủ kính lớn. Vì thế, mỗi khi bạn bè đến chơi, nếu họ không mang theo nhạc khí, thì ở đây cũng đủ cho họ có thể dùng tạm qua cuộc vui. Nói thế để biết là tuy những nhạc khí ở đây không thuộc ngón nghề của chủ nhân, nhưng chúng cũng là loại vào hạng nhất mới tạm vừa lòng những danh tài...mà phần nhiều rất khó tính khi phải chơi bằng một nhạc khí không phải của chính mình.

Các nhạc khí của Việt nam, Minh cũng có một bộ gồm đàn tranh, tỳ bà, đàn nguyệt, nhị, hồ...nhưng phẩm chất thì không có gì để so sánh, vì trong số bạn của Minh, không có ai chơi những nhạc khí này. Vả lại, theo quan niệm của những người thuộc giới nhạc cổ điển Tây phương, coi sự tiết tấu là chủ yếu trong âm nhạc thì các loại nhạc dân gian, nhất là của vùng Viễn Đông thiếu tính chất căn bản của một nền âm nhạc có giá trị quốc tế. Vì thế, Minh và các bạn của chàng cũng không mấy lưu ý tới phần nhạc kỹ của Việt nam.

Một lần về Hà Nội thăm quê nội, Minh được ông chú họ tặng một cây đàn mà ông giới thiệu là một nhạc khí hoàn toàn của Việt Nam cổ, không một chút ảnh hưởng Trung Hoa như các loại nhạc khí khác như tỳ bà, đàn tranh ba mươi sáu dây hay tam thập lục, nhị, hồ...Nhạc khí này chỉ có một dây duy nhất, căng trên một thân đàn để nằm. Vật cộng hưởng chỉ là một

vỏ khô của một quả bầu già, không lớn hơn cái ly uống bia, và đặc biệt chỉ dùng một chiếc cần một đầu gắn vào đầu thân đàn vừa để mắc dây đàn, vừa để thay đổi âm giai, nhờ tay di động thay đổi độ căng, chùng của dây đàn. Nếu nói vắn vẽ thì vì đàn chỉ có một dây nên gọi là độc huyền cầm, nhưng trong dân gian, từ xa xưa, người mình thường gọi là đàn Bầu do cái vỏ khô trái bầu dùng làm “thùng” của đàn. Thoạt nhìn một loại nhạc khí quá thô sơ, vật liệu cấu tạo lại không ra gì...và nhất là cách tiết tấu thì không một chút căn bản, Minh đã nghĩ đến một thứ đàn dân gian...chuyên dùng trong những dịp ma chay tang tế...hoặc nơi đình chùa trong những ngày lễ dân tộc để gọi là có “đàn sáo”. Ông chú có đánh thử cho Minh nghe một khúc...nhạc nội phủ là loại nhạc nói là được trình diễn trong cung đình thời xa xưa, Minh thấy ngay các yếu điểm của cây đàn bầu này, nhất là...không đạt đúng mức chính xác của mỗi âm tầng trong âm giai...Tuy nhiên, vì cảm tình của ông chú, và cũng muốn có một nhạc khí cổ điển để bày trong tủ kính cho đủ “collection” nên chàng cũng đóng hộp cẩn thận để mang về Mỹ. Tuy cây đàn đã được ông chú lau chùi, đánh bóng cẩn thận, nhưng khi trưng trong tủ kính, bất ngờ chàng so sánh nó với “cô vợ” Piano của mình, chàng mỉm cười lắc đầu. Minh không dám coi thường nền âm nhạc của một quốc gia nào một cách nông cạn, nhưng cái khối óc được nhào nặn trong một xã hội Tây phương với một nền học thuật cổ đại ảnh hưởng sâu xa tới mọi ngành nghệ thuật, nhất là âm nhạc, khiến chàng khó vừa lòng bởi một sự so sánh nào đó, mà chàng chỉ chấp nhận như là

một ngành nghệ thuật tượng trưng do ảnh hưởng về sự công bằng của một xã hội dân chủ dựa trên lý trí của con người.

Cuộc sống hiện tại của Minh là một chuỗi ngày bình an, hạnh phúc với âm nhạc, với bạn bè. Những người bạn này từ nhiều quốc gia trên thế giới đến thăm chàng... và ở lại dăm ba ngày để cùng nhau đàm luận về nghệ thuật, hòa với nhau vài ba tấu khúc của các tác giả cổ điển mà giá trị coi như bất diệt hay những bản mới do một người bạn nào đó vừa sáng tác.

Trong tòa nhà rộng lớn, các phòng ngủ đều ở trên lầu. Dưới nhà là cả một nơi đầy đủ cần thiết để phục vụ âm nhạc và những "tín đồ" của bộ môn nghệ thuật này gồm có một thánh phòng, một sàn khiêu vũ, một phòng khách rộng rãi với một buffet rượu sang trọng. Minh đã xây dựng được một nguồn tài chánh vững chắc cho cuộc sống nhờ tiền chia lời của khá nhiều đĩa hoặc CD mà chàng đã chơi thời trước cộng thêm với những khế ước đáng giá cho những cuộc trình tấu hiện tại và tương lai. Vì thế, những thời gian chàng ở nhà, "weekeend" nào cũng có khách tới để hòa nhạc, khiêu vũ...

Minh có một anh làm vườn, một anh đầu bếp biết nấu nhiều loại món ăn, kể cả các món Việt Nam và một cô hầu phòng. Cha mẹ Minh đã mất cả, chàng chỉ còn một cô em gái có chồng và hai con hiện sống bên Paris. Gia đình này, một năm mới sang thăm chàng một lần mỗi khi họ lấy "ngày nghỉ thường niên". Vì vậy, Minh thường sống với bạn bè, nhất là mấy "tay" violon, cello và cả piano ở trên San

Francisco, Los Angeles và một "bà" ca sĩ Việt Nam thời danh hát nhạc opera dưới San Diego. Hôm nào, mấy tay này hò hẹn lên chơi nhà Minh là đủ một ban hòa tấu thu nhỏ rồi.

Tòa nhà có một hành lang dài đằng sau vườn Minh dùng để chơi hoa quỳnh là một loại hoa mang nhiều kỷ niệm của cha mẹ chàng. Thời còn ở ngoài Bắc Việt Nam, trước hội nghị Gevève 1954, lúc đó Minh chừng mười tuổi, học đàn võ lòng với một nhạc sư nổi tiếng về dương cầm thời đó là ông Nguyễn Văn Hiếu trong ban đại hòa tấu Liên Khu Ba. Lúc ông này từ khu Tư hồi cư về, qua quê của Minh, sống hơn một năm tại nhà của cha mẹ chàng vì hai bên là bạn cũ thời kháng chiến. Một đêm, một gốc quỳnh bị quên lãng nhiều năm tại góc vườn hoa, bỗng nhiên nở được hai bông. Cả nhà Minh rộn lên vì vui mừng. Đang đêm, sắp đến giờ giờ nghiêm, ông cụ vẫn cho người đi mời vợ chồng ông em đồng hao mang máy ảnh, đèn flash sang chụp hình hai bông quỳnh. Suốt đêm, cả nhà đều thức để ngắm hoa. Ông chú của Minh chụp cả hai cuộn phim với những người mẫu quanh quần có bà dì, mẹ và mấy chị lớn của Minh. Thời đó, chưa có phim màu, nhưng người ta dùng bút lông và mực đặc biệt tô màu lên ảnh đen trắng. Ít lâu sau, một lô ảnh được phóng đại, tô màu, lên khung treo đầy hai nhà. Nhưng khác với nơi quê nhà, quỳnh chỉ có một loại hoa nở vào nửa khuya và chỉ có màu trắng duy nhất, ở bên này, quỳnh có đủ màu sắc, từ đỏ, cam, trắng vàng tím và những loại này lại nở vào ban ngày, và chơi được hai ba bữa mới tàn. Tuy

nhiên, quỳnh đêm có hương thơm, cánh kếp, sang cả hơn loại quỳnh ngày.

Một buổi chiều đông, lúc mà vườn quỳnh của Minh, hoa đã tàn lụi từ lâu thì chàng nhận được một chậu quỳnh đêm, có một nụ duy nhất, nhưng cũng sắp tới ngày khai hoa nở nhụy, của một khán thính giả mến mộ tài nghệ của chàng gửi tới từ quận Cam miền nam Cali. Thường thì quỳnh có hoa gần như quanh năm, trừ vài tháng mùa đông, lúc hầu hết cây cỏ ngưng hoạt động. Của trái mùa bao giờ cũng quý, nhất là vị này lại bắt đúng sở thích của chàng.

Minh cho cấy lại vào một chiếc chậu vân xanh, nền trắng, giống như loại chậu cổ Trung Hoa, rồi bày trên chiếc dương cầm. Thính phòng có chậu quỳnh như tạo thêm sinh khí cho những ngày mùa đông vắng lặng, làm Minh thích thú mỗi khi ngồi vào đàn dạo vài khúc nhạc giải trí.

Đêm quỳnh nở, chiếc nụ phình ra tươi tốt ngay từ chập tối. Minh đẹp bình trầm mà chàng thường đốt trong thính phòng để chờ đón hương thơm của quỳnh toát ra mỗi khi hoa nở.

Tiến trình khai hoa khởi sự từ chập tối, khi những đài màu xanh lá mạ bung ra như chiếc vương miện trên đầu Nữ Thần Tự Do. Những cánh hoa trắng muốt, trau chuốt không khác những ngón tay búp măng dần dần vươn lên cùng với hương thơm ngọt dịu thoang thoảng trong không gian. Chiếc nhụy vàng óng ả đầu tiên lộ rạng, điểm tô khuôn trắng mỹ miều gợi lên niềm thắm thiết. Thời gian trong khoảng khắc như đọng trên từng cánh hoa và qua đi khi một chiếc hoàn tất tiến trình nở. Minh kiên nhẫn ngồi bên hoa,

tay nhẹ nhàng dạo một phiên khúc vui tươi như để đón chào sự xuất hiện của một thiên kim tiểu thư.

Mười hai giờ đúng, cánh hoa cuối cùng tới đúng vị trí của nó, chấm dứt cuộc mãn hoa.

Hốt nhiên nàng tới.

Như một chuyện cổ tích, người đẹp xuất hiện trong cái không khí lãng đãng hương xưa.

- Xin lỗi ông, tôi lỡ bước trên đường đèn năm mươi hai, nhìn ánh sáng le lói từ xa mà lạc bước tới đây.

Nàng bận y phục màu trắng. Cánh áo dài tha thướt, chiếc khăn voan mỏng màu hoàng yến hững hờ quanh chiếc cổ cao ba ngón thấp thoáng trong chiếc áo choàng len màu cà phê đậm! Đôi mắt trong vắt, đen nháy hạt huyền với ánh nhìn dịu dàng, ngay thẳng đi theo lời nói miền Bắc đầy nhạc điệu.

Minh vội rời đàn, bước ra nghênh tiếp khách lạ. Minh làm một cử chỉ bất thiệp bằng cách đưa tay đỡ chiếc áo lạnh, mắc vào tủ áo, xong muốn mời nàng sang phòng khách:

- Rất hân hạnh được cô có dịp đến chơi.

Nhưng thiếu nữ nhìn quanh, rồi khẽ cười:

- Cám ơn ông để cho tự nhiên. Tôi muốn nhờ điện thoại...gọi người tới sửa giúp xe...không dám ở đây phiền ông lâu. Nếu có thể, ông giúp cho một số điện thoại của một người sửa xe lưu động trong vùng.

Minh hơi nhúu mày, lắc đầu, giọng thành thật:

- Rất tiếc tôi không biết. Hay là cô cho người ở đây biết chỗ xe chết máy, nếu không hư nhiều, anh ấy có thể giúp cô.

Thiếu nữ băn khoăn:

- Chết chữa, tôi đâu dám phiền tới ông. Nhưng...

Minh gật đầu nói tiếp câu của nàng:

- Vâng, nhưng không thế thì làm sao đây?

Cả hai đều bật cười. Minh không đợi câu nói chữa của nàng, chàng tiếp:

- Cô chờ tôi vài phút...

Thiếu nữ đành gật đầu:

- Vâng thì phải phiền ông vậy.

- Vậy mời cô ngồi chơi...

Tiến lại chiếc đôn sứ kê cạnh cây đàn dương cầm, nàng nói:

- Xin phiền ông, tôi ngồi đây được rồi.

Anh Kim là người đưa thiếu nữ vào gặp Minh, chàng đoán anh còn thức. Đúng thế, chàng tới phòng anh, thấy đèn còn sáng trên khung cửa sổ:

- Anh Kim.

Không để Minh phải gọi tới câu thứ hai, anh Kim đã mở cửa:

- Thưa ông.

- Tôi muốn nhờ anh ra xem chiếc xe của cô gì...vừa vào đây...

Kim lo việc săn sóc vườn cảnh, nhưng anh đã từng là một chuyên viên sửa xe có bằng cấp của trường đại học cộng đồng miền này. Sở dĩ anh chịu làm ở đây cũng vì trong người anh ta cũng có chút máu văn nghệ.

Hai người trở vào thính phòng. Người thiếu nữ đứng bật dậy. Minh chỉ Kim:

- Anh Kim đây có thể giúp lo cái xe của cô...xe chết máy ở chỗ nào?

- Ngã ba cách đây chừng một phần ba mile.

Anh Kim nhìn Minh:

- Thưa ông, con đường vào hồ chứa nước...

- Vậy anh đi giúp cho.

Anh Kim đi khỏi, Minh đến bên đàn:

- Cô không quen vùng này?

- Vâng. Tôi từ Orange County lên có chút việc với một ông luật sư...

Minh gật đầu:

- Ông Khang...ở cuối con đường này?

Mắt thiếu nữ sáng lên:

- Vâng. Ông biết ông ta?

- Coi như chỗ hàng xóm...dù cách nhau cả vài ba mile. Con đường này ít người ở lắm, chỉ có mấy thằng khùng như...chúng tôi. Sao...?

Thiếu nữ bắt được ý của Minh ngay:

- Tôi gặp...bão tuyết trên ngọn đồi xa lộ Năm gần Los Angeles cả mấy giờ...phải ngồi đợi trong quán ăn. Vả lại, tôi không biết đường vô...hẻo lánh như vậy, lại không may hư xe...rồi cuốc bộ tới đây.

Minh nghĩ cô này...còn khùng hơn mấy người sống ở đây, nên cười thành tiếng:

- Nhờ đó, chúng tôi mới được hân hạnh cô tới chơi.

Nàng hơi bẽn lẽn:

- Không dám.

Hai người nhìn nhau cười không thành tiếng.

Càng về khuya, hương của quỳnh như càng đậm hơn. Để tiêu thì giờ chờ đợi, Minh ngồi vào đàn, tay lướt nhẹ mấy phím đàn, nói:

- Có dịp cô tới chơi, tôi muốn tặng cô một bản đàn giải trí nhé.

Thiếu nữ ngồi trên đôn sứ, hai tay khẽ vỗ vào nhau:

- Rất hân hạnh.

Minh đàn thì khỏi chê, nhất là trong hoàn cảnh “tình” như lúc này. Tiếng đàn réo rắt...đuổi nhau, cuốn hút, có khi như ôm ấp nồng nàn, có lúc không gian vỡ ra từng mảnh, trong suốt như pha lê, rồi bất chợt chùng xuống, nghẹn ngào như tiếng chuông chiều hồn.

Nốt đàn chấm dứt nhẹ nhàng như gió thoảng qua song cửa nhưng vẫn còn rung động trên mấy lớp màn che. Tất cả trong một vài giây lắng đọng, thiếu nữ vỗ tay thông thả, những lớn tiếng vang động cả thính phòng.

Tiếng nàng như reo vui:

- Ông đàn tấu khúc Etude in E Major này của Chopin hay quá...thực danh bất...hư truyền.

Không quan tâm lắm về lời khen khách sáo tài chơi đàn của chàng, nhưng Minh rất vui vì gặp người đồng điệu, nên gật đầu:

- Thế cô chơi nhạc khí nào? Piano, violon?

Nàng lắc đầu:

- Thưa không. Tôi nghe lóm vậy thôi. Nhưng theo tôi, người ta cất tấu khúc thành bản Tristesse, chơi riêng rẽ...khiến nó mất hẳn sự cân đối trong cấu trúc vốn đã chặt chẽ của nhạc cổ điển Tây phương, để rồi người ta đặt thành một loại nhạc gọi là semi-classic hay gần đây...là easy listening.

Minh cười, dễ dãi:

- Thực ra, biết nghe nhạc như cô đâu có mấy người.

- Dạ, không dám. Tôi cũng đồng ý với ông về điểm này. Tất cả vấn đề nằm trong ý thức quá thiên

về lý trí của người Tây phương. Vì thế, cái hay của nhạc classic nằm trong sự hiểu biết nhạc lý của khán thính giả...nếu không, thấy người ta vỗ tay, mình cũng vỗ tay theo mà thôi. Vì thế mới có khuynh hướng chơi một đoạn nào đó lấy ra từ nhạc khúc cổ điển mà người ta nghĩ là dù không có kiến thức về âm nhạc cũng rung cảm được...nên họ mới gọi là easy listening. Ta cũng có một thí dụ khác là bài Serenade của Schubert.

Càng nói chuyện, Minh càng thích thú vì lần đầu tiên, chàng gặp một thiếu nữ Việt Nam có cái nhìn về âm nhạc như thế. Chàng buột miệng:

- Tôi cũng rất đồng ý với cô về nhận xét này. Nhưng nếu phải tìm đủ khán thính giả hiểu biết mới có thể tổ chức một buổi trình diễn nhạc cổ điển thì vô cùng khó khăn...

Thiếu nữ gật đầu, cười thành tiếng nghe trong vắt:

- Điều đó chỉ vì trình độ của nền âm nhạc Tây phương chưa đạt thôi.

Minh sửng sốt, hỏi ngay:

- Cô nói nhạc cổ điển chưa đạt...tức chưa hoàn bị?

Thiếu nữ đổi thế ngồi, tay gõ nhẹ trên nắp piano, mắt mơ màng, rồi nói:

- Có thể đó chỉ là ý kiến cá nhân của tôi thôi. Ông cũng biết đó...Âm nhạc là gì? Là tổng hợp những “thanh”, tức là những tiếng kêu phát ra...có thể là của muôn thú, của người, của gió, của mưa, của những vật chạm vào nhau hay bị rung bởi một làn sóng...Rồi từ những “thanh” đó, người ta gạn lọc, xếp đặt trong khuôn khổ, luật tắc mà mình thường gọi là tiết tấu...sao cho tai người nghe chấp nhận được thì đó

chính là “âm”. Một khi “âm” đạt được tới mức khiến cho hết mọi người nghe đều thoải mái, dễ chịu đến độ có thể biến đổi tâm hồn của họ đến chân thiện mỹ, lúc đó “âm” mới có thể gọi là nhạc. Dấu chỉ của nhạc sinh ra do sự tương hợp giữa âm và người nghe. Âm phát ra làm rung động lòng người thì đó mới là mức thành tựu của bản nhạc, của người chơi đàn, ngược lại, do tâm cảm xúc với hoàn cảnh bên ngoài mà đặt thành bản nhạc và khi đàn khúc này lên...khiến làm rung động tâm hồn người nghe...đưa đến chân thiện mỹ thì lúc đó ta mới nói chuỗi âm thanh đó là nhạc vậy. Cho nên, những bản tấu khúc được gọi là nhạc của Tây Phương chỉ hay đối với những người biết nghe dựa trên sự hiểu biết về kỹ thuật, không đạt tới chỗ quần chúng chấp nhận, hay nói đúng hơn có thể cảm hóa được lòng mọi người nghe thì quả thực nền âm nhạc đó chưa có thể gọi là nhạc được, mà mới chỉ là “kỹ thuật ghép âm” mà thôi, dù là một kỹ thuật mà trình độ đã đạt tới tuyệt hảo.

Nàng nhìn Minh hơi mỉm cười:

- Xin ông đừng giận...tỷ như một người thường nào đó, lúc rồi nghe ông đàn...họ mù tịt, chẳng hiểu gì...do đó lòng không có sự cảm xúc...thì bản này chưa phải là...“nhạc” được...mà là cái gì nhỉ, tôi không biết...

Minh nhìn nàng nghi ngờ:

- Thiếu gì bản nhạc gây cho người nghe nỗi vui buồn?

- Vui hay buồn chỉ là điều “ắt có” chưa phải là đủ...Chỉ gọi là nhạc khi tạo nên mối cảm xúc hướng

thượng...là tâm hồn người nghe vươn lên tới cõi chân thiện mỹ! Ta không thể lầm lẫn “nhạc” với một chuỗi âm thanh ru người vào nỗi buồn chán, thất vọng hoặc kêu gọi nhục dục con người.

- Có thể vì người ta mới chỉ nghe lần đầu...nên chưa cảm được cái hay của bản đàn? Tỷ như bản tấu khúc vừa rồi...rất nhiều người thích đoạn mà cô vừa nói là easy listening đó.

- Đó chỉ là một ưa thích què quặt...và chẳng phải do Chopin cố ý...mà chỉ là sự tình cờ.

Minh cười xòa, khẽ lắc đầu:

- Vậy chịu chết thôi...trên đời này...khó có một bản nhạc “đúng nghĩa của cô”!

- Có thể...tại vì ông chưa được nghe thôi.

Minh ngạc nhiên:

- Có nghĩa là cô đã được nghe...?

Thiếu nữ không nói, lẳng lặng rời chiếc đơn sừ, đi dạo qua mấy tủ trưng các loại nhạc khí, rồi bỗng hỏi:

- Ông thực là “nồi” tài tử...sưu tầm được nhiều loại nhạc khí như thế này...

Rồi bỗng nàng reo lên:

- Cả chiếc...đàn bầu này nữa. Ông mua ở đâu mà tài vậy?

Minh cũng rời ghế, đi theo khách. Thấy nàng quan tâm tới cây đàn nhà quê này, cười đáp:

- Một lần về Hà Nội, ông chú họ tặng làm kỷ niệm.

Nói xong, chàng phác một cử chỉ về phía cây đàn.

Thiếu nữ nhún mày:

- Ông chỉ giữ làm kỷ niệm...chứ không biết chơi thực à?

Minh lắc đầu:

- Tôi chưa từng học loại đàn này...vì nó đã quá xưa...Vả lại, nghe ông chú tôi đàn thử, tôi thấy âm thanh của nó vừa đục, vừa không đúng âm giai.

Nàng bật nói, không lý tới người trước mặt nàng là một nhạc sĩ dương cầm:

- Nó theo ngũ cung...chứ không theo âm giai nhạc Tây phương. Về nhịp, nhạc ngũ cung không có nhịp lẻ, nhưng nét linh hoạt của nó phản ảnh nền văn hóa nông nghiệp, tông truyền của người Việt. Vì thế, trong tất cả các nhạc cụ, duy có cây đàn bầu này không một chút ảnh hưởng nền nhạc khí Trung Hoa, nghĩa là nó là một cây đàn hoàn toàn của người mình. Tuy nhiên không phải vậy mà nó không đàn được những bản tân nhạc.

Minh nhìn kỹ cây đàn, một loại đàn quá là thô sơ, lắc đầu:

- Tôi nghĩ nó cũng tương tự như cây violon khi thay đổi độ dài sóng của âm thanh, violon thì nhấn dây, còn đàn này lại điều khiển cái cần để thay độ căng của dây đàn...Thế cô biết xử dụng?

Thiếu nữ cười:

- Ông dùng chữ xử dụng thật là đúng với cái nhìn “dụng ích” của quan niệm Tây phương. Thưa, tôi cũng đã thử qua. Tôi nghĩ cái violon của ông nó gần cái đàn nhị hơn. Không nên so sánh cây đàn này với bất cứ loại nào khác. Tuy nhiên, nó phẳng phất cây đàn guitar Hawaiian. Nhưng, ông cũng biết đấy, có rất nhiều dấu chỉ chứng minh người bản xứ ở hải đảo đó có nguồn gốc là người Đông Nam Á...nói chung, người Bách Việt nói riêng.

Minh nghi ngờ...không phải vấn đề hiểu biết về đàn của thiếu nữ...mà là cái “khả dĩ” của cây đàn có thể đạt được tiết tấu của một bản nhạc chứ chưa nói tới ảnh hưởng của nó tới người nghe. Vì thế, chàng hững hờ:

- Cô có thể thử không? Tôi rất muốn nghe...xem có gì khác biệt với ông chú tôi không.

Câu cuối của Minh có hàm ý...là có khá hơn lần đầu chàng nghe...Thiếu nữ không lấy đó làm phiền lòng:

- Vâng, xin chiều ý ông.

Minh mở tủ, một tay nhấc cây đàn ra, trao cho thiếu nữ, tay kia tiện thể đóng tủ lại.

Hai tay thiếu nữ bưng cây đàn một cách trịnh trọng, đưa mắt nhìn quanh để kiếm một chỗ ngồi đàn. Minh hiểu ý, đưa nàng tới nơi bạn bè chàng thường trình diễn, một khoảng trống không rộng lắm, hơi cao hơn sàn nhà, bên trên có nhiều giá để các nhạc sĩ dùng để các tập nhạc. Thiếu nữ nói:

- Đúng ra...nơi đây không có một nơi để đàn...vì nhạc công khi đàn...thường ở thế ngồi trên chiếu...Nhưng thôi, mình tạm dùng cái bàn nước nhỏ này vậy.

Thiếu nữ nói xong, đặt đàn xuống cái bàn dùng để trà, nước cho các nhạc sĩ trình diễn uống trong lúc chơi đàn. Minh đưa tới một chiếc ghế dựa lại cho thiếu nữ, nàng khẽ cảm ơn, rồi kéo tới bên cạnh bàn, ngồi ngay ngắn trước cây đàn.

Minh cũng lấy một chiếc ghế ngồi bên nàng.

Thiếu nữ nhìn sợi dây đàn độc nhất, khẽ than:

- Lâu quá không đàn, dây rỉ cả rồi, rất dễ bị đứt...

Nàng xin Minh một tờ giấy lau tay để vuốt lại dây đàn, tay trái nàng cầm cái cần tiết âm xuyên qua vỏ trái bầu khô, cắm vào thân đàn, tay kia gỡ cái que gảy, một vật bằng tre, giống như cái đũa, nhưng chỉ dài bằng hai phần ba, một đầu được một sợi dây gai dài chừng ba gang tay buộc vào thân đàn. Nàng hơi lắc cái cần tiết hợp, tay phải gảy nhẹ dây đàn...Một âm thanh rung lên, nhưng nghe trong vát...khác xa âm thanh do ông ở Hà Nội gảy độ nào...khiến Minh hơi giật mình. Chàng càng kinh ngạc khi thiếu nữ thử thêm mấy cung bậc nữa.

Trước sự ngỡ ngàng của Minh, nàng từ tốn nói:

- Thanh của cái dây kim loại cũ rỉ này...không còn được ấm nữa. Độ cọ sát với cây gảy đàn quá lớn. Dùng dây kim loại...đã là sai với kỹ thuật chính thống của cây đàn. Cây đàn này...phản ánh cả một nền văn hóa nông nghiệp của dân tộc Bách Việt, hoặc có thể gọi là văn hóa Đông phương, nghịch lại với nền văn hóa của các dân tộc du mục, gọi là văn hóa Tây phương. Nền văn hóa này được gói ghém trong ý niệm ngũ hành được ghi trong Hà Đồ và Lạc Thư. Đó là một hình vuông chia thành chín ô, mỗi ô chứa một con số được sắp đặt theo phương hướng Đông, Tây, Nam Bắc với năm yếu tố Thủy, Hỏa, Mộc, Kim, Thổ, là những yếu tố chính của cấu trúc không gian của vũ trụ, trong đó Thổ ở giữa, trên là Kim, ứng với ô số chín, phương Nam; dưới là Thủy, ứng với số 1, phương Bắc; bên trái là Mộc, ứng với số 3, phương Đông; bên phải ứng với Hỏa, số 7, phương Tây. Ý niệm âm dương trong văn hóa rất là quan trọng. Nó hình dung sự tốt, xấu của mọi sự vật bởi nguyên lý

hài hòa âm-dương, cũng như giữa quan hệ tương sinh, tốt, tương khắc, xấu, của sự vật. Hình vuông này, bên Tây phương gọi là một ma phương, mà ba số ở bất cứ đường thẳng nào cũng được một tổng số là 15. Trong 9 số trên Hà Đồ, các số lẻ 1,3,5,7,9 là những số dương, số chẵn 2,4,6,8 là những số âm. Ông thấy, cây đàn hoàn toàn làm bằng gỗ, tức Mộc. Thổ sinh Mộc, tức tương sinh, nên vị trí chơi đàn đúng nhất là ngồi dưới đất. Xưa kia, vì đàn bằng gỗ, nên dây đàn phải làm bằng sợi cước, dây này lấy ra từ lõi cước, một loại cây leo tức cũng thuộc Mộc... màu sắc giống như dây đàn bằng ni-lông ngày nay, nhưng nó ít bị giãn, nên tiếng đàn chính xác và ấm. Nếu không có cước thì dùng tơ mềm bền lại, tơ có gốc là Mộc, vì tằm ăn lá dâu...kéo thành sợi tơ. Xa hơn, ngày nay dùng dây ny-lông cũng được, vì ny-lông cũng là sản phẩm của Mộc. Nhưng về sau này, các cụ ta chịu ảnh hưởng tính chất "du mục" của Trung Hoa nên một số người bắt chước dùng dây kim loại cho đàn bầu, tỷ như cây đàn này, tức chú ý tới ý niệm văn minh hơn là văn hóa. Nhưng vì Kim khắc Mộc nên tiếng đàn khó đạt. Ngoài ra, nguyên lý âm dương còn thể hiện ở số dây là 1, một số dương, hài hòa với hướng Bắc, hành Thủy là âm trên Hà Đồ...tức trên dây đàn có sự hòa hợp âm dương.

Minh vô cùng kinh ngạc khi nghe thiếu nữ nói về tính chất văn hóa Việt của cây đàn...như là huyền thoại. Nhưng chàng cũng phải công nhận nàng nói đúng. Dây đàn tuy chưa đặc ý, nhưng tiếng đàn này quả thực ấm hơn guitare, nhưng lại thanh hơn tiếng

dương cầm, nghĩa là một loại thanh sắc đặc biệt của riêng nó.

Thiếu nữ như chìm mình trong mộng. Hai tay nàng thoăn thoắt, nhịp nhàng trên cây đàn. Một bản nhạc mà Minh chưa từng được nghe, tiết tấu trong sáng, khiến tâm hồn người nghe lâng lâng, quên hết ưu phiền...thả hồn bay chơi vơi ở một chân trời nào không hay. Nhịp đàn không cuốn hút đến độ nghẹt thở...trái lại, như buông lơ trong bầu không khí nhẹ nhàng tươi mát, như đứng ngắm hoa trong vườn vào một buổi sáng mùa xuân ấm áp; không chậm rãi tới chỗ nhàm chán, nhưng cấu kết đến độ cõi lòng mình chưa kịp rơi vào nguồn ưu sầu, khổ não thì âm điệu đã đưa ta hướng tới miền hoan lạc hạnh phúc. Sự giao hòa của cung bậc nhịp nhàng như hơi thở, thoáng như mùa thu, thấm thiết như mùa xuân, cao diệu như mặt trời, mặt trăng. Nốt nhạc cuối cùng dứt từ lúc nào, Minh chợt bàng hoàng như tỉnh cơn mê, nhìn rõ nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt kiều diễm của thiếu nữ.

Minh nhìn cây đàn như một vật chàng mới thấy lần đầu. Cái bầu cộng hưởng, cái thân bằng gỗ nâu đậm...và nhất là sợi dây độc nhất của cây đàn, lòng vô cùng cảm phục kẻ đã có sáng kiến chế ra cây đàn với một căn bản kỹ thuật tuyệt hảo và cao thâm. Đã thế, người nghệ sĩ chơi đàn để đạt tới mức truyền cảm sâu xa không phải ai cũng có thể học được.

Minh sống sờ:

- Thực tuyệt diệu...cảm ơn cô.

Thiếu nữ mỉm cười, đầu hơi lắc khiến mấy sợi tóc rủ xuống ngang trán. Nàng đưa tay vuốt lại, nói:

- Ông quá khen...tôi cũng chỉ là học lóm được chút đỉnh nơi ba tôi mà thôi. Khi xưa, mỗi khi cụ đàn, trong nhà phải đốt trầm, và khách...phải là...tri kỷ!

Minh ngập ngừng:

- Còn chúng ta bây giờ?

Nàng cười:

- Cũng là cái duyên tri ngộ.

Đồng hồ trên tường gõ nhịp báo tới một giờ sáng, thiếu nữ đứng vụt lên, giọng khẩn khoản:

- Chết chữa, tôi làm ông thức khuya quá...không biết cái xe...

Có lẽ anh Kim chờ bên ngoài đã lâu, bây giờ mới gõ cửa, rồi vào trong phòng với cái lắc đầu:

- Thưa ông tôi không tìm thấy...xe của cô đây.

Nàng ngạc nhiên:

- Thật sao?

Rồi quay sang Minh:

- Có thể tôi chỉ sai đường. Tiện đây, xin ông cho ông Kim đưa tôi ra đó, thì mới hy vọng tìm ra. Rất tiếc không được hầu chuyện ông lâu hơn.

Minh và anh Kim đều gật đầu đồng ý. Trước khi chia tay, Minh còn nói với một câu:

- Rất hân hạnh được biết...cô...

Thiếu nữ thừa thông minh, đáp ngay sau tiếng cười:

- Xin lỗi...tôi tên Quỳnh Hương...

- Vâng, cô Quỳnh Hương...khi nào có dịp về thành phố này...xin mời cô quá bộ tới chơi...Cô có thể cho biết...?

- Tôi sắp đổi nhà...khi xong việc sẽ xin điện thoại ông hay...số ở đây...?

- Dạ, hai bảy ba bốn một không hai.

- Vâng, tôi sẽ xinophon ông sau. Kính chào...và cảm ơn ông tiếp cứu lúc không may, vừa cho mượn cây đàn...để thử “múa rìu qua mắt thợ.”

- Dạ, không dám.

Minh đưa chân nàng ra tận xe, lịch sự mở cửa sau để nàng vào, rồi trước khi đóng cửa, chàng hững hờ:

- Chúc cô về bình an.

- Vâng. xin chào...ông.

Khi cánh cửa phòng khép lại, tiếng xe của anh Kim xa dần, Minh băng khuông trở vào nhà. Chàng có cảm tưởng như vừa lạc mất một vật trân quý. Minh đi ngang qua chiếc dương cầm...thấy bông quỳnh đã nở tới cực độ để sau đó tiến trình héo úa bắt đầu. Thật tiếc làm sao, một bông hoa chỉ qua được một đêm. Minh sờ tay lên cây đàn piano...nghĩ lẫn thẩn: “cái anh to xác thế này, tân kỳ thế này...mà không qua mặt được một cây đàn nhân gian, thô sơ, nhỏ bé...Cái vi diệu của nó cũng chính là những yếu điểm của nó...vì càng thô sơ, sự xử dụng tới mức tuyệt luân lại càng khó hơn gấp bội. Có phải...như thế mới gọi là...nhạc. Thế mới biết...sự sâu xa của nghệ thuật. Trên đời...đã mấy ai đạt tới đúng nghĩa là một nhạc sĩ để không phải thẹn với chính mình.

Minh lững thững, vừa đi, vừa nghĩ ngợi, tiến đến bên cây đàn bầu, hừ đàn bầu...tên nó nghe ngộ nghĩnh biết bao!

Nhưng, một điều còn khiến cho Minh cảm thấy kỳ dị hơn nữa là chung quanh cây đàn, lấm tấm những hạt nhụy vàng của hoa quỳnh...với mùi hương thoang thoảng của loài hoa chỉ một đêm huy hoàng này. “Quỳnh Hương...Quỳnh Hương, chẳng có lẽ...?”

Bỗng từ bên ngoài có tiếng đóng cửa xe, tiếng chân hấp tấp lên bậc tam cấp, rồi giọng nói run run của anh Kim:

- Thưa ông, xe không có mà người thì khi đến nơi, quay lại, cũng chẳng còn thấy đâu nữa!